TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2019/HS-ST
Ngày: 04/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Văn Chính
2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Kim Thông – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triệu – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khaivụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Đức T. Sinh năm 1992 tại Thái Bình. HKTT: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Sinh V và bà: Lê Thị T; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 10/9/2014 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 24/6/2016 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo đã chấp hành xong 02 bản án; Bị bắt tạm giam từ ngày 09/01/2019, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 ngày 09/01/2019, tại ngã tư giao lộ đường T và Đ thuộc ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an huyện H phối hợp với công an xã T phát hiện bắt quả tang Phạm Đức T cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng. công an thu giữ trong túi quần bên trái phía trước của T 01 gói ny lon chứa tinh thể không màu. Qua giám định là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine có khối lượng 0,3272 gram.

T khai nhận bản thân nghiện ma túy. Số ma túy trên T mua của Ngô Văn H vào lúc 14 giờ cùng ngày ở khu vực cầu Bến Nọc, xã T với giá 400.000 đồng, cất giấu đem về sử dụng. Trước đó, T đã mua ma túy của Hoàng 03 lần vào các ngày 05, 07 và 09/01/2019 tại khu vực cầu Bến Nọc, xã T và lần thứ tư mới thỏa thuận và hẹn địa điểm giao nhận ma túy thì T bị phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói ma túy đã niêm phong số vụ 377 có dấu vân tay và chữ ký ghi tên Phạm Đức Toàn.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen;

- 01 điện thoại di động hiệu Mobel;

- 01 xe gắn máy biển số: 60B3 – 161.01, qua xác minh chưa xác định được chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKS-HS ngày 11/04/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Phạm Đức T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố đề nghị giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Đức T từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử lý vật chứng:Áp dụng các Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục giao Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo thủ tục chung. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Model TA-1017.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo T đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất để các bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành những công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua phần xét hỏi và tranh tụng công khai, bị cáo Phạm Đức T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo

trạng đã nêu. Có căn cứ khẳng định ngày 09/01/2019, Phạm Đức T đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói nylon chứa tinh thể không màu để sử dụng, có khối lượng 0,3272 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn. Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Phạm Đức T là người đã trưởng thành, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đã có hành vi mua bán ma túy về để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang, số ma túy thu giữ của bị cáo theo kết luận giám định số 377/KLGĐ-H ngày 15/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3272 gam, loại Methamphetamine. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo T đủ khả năng nhận thức ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng sẽ bị hủy hoại cả thể chất lẫn tinh thần, xét hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất gây nghiện, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và là nguyên nhân phát sinh, phát triển các tệ nạn xã hội. Ngày 28/06/2012 UBND quận A, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa đi cai nghiện ma túy tại Trường giáo dục đào tạo và giải quyết việc làm số 3, thời hạn 24 tháng nhưng bị cáo không quyết tâm cai nghiện mà còn tái nghiện và tàng trữ ma túy để sử dụng nên cần phải xử phạt mức án nghiêm.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét thêm về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để có hình phạt tương xứng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Với các tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhưng có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ như đã nêu để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo T còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo T mua của Ngô Văn H. Ngày 17/01/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện hóc Môn đã có quyết định khởi tố bị can số 86/QĐ-CSĐT-MT đối với Ngô Văn H.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 377 là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine là chứng cứ vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Nokia Model TA-1017 màu đen là phương tiện bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động Mobel M228 bị cáo sử dụng liên lạc cá nhân nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 xe máy hiệu Loncin (Wave Trung Quốc) màu xanh có biển số 60B3-161.01 (số khung: VITPCG002YVN*0067901*; Số máy: VLVN252FMH*0065901*), đã cũ qua sử dụng. Qua xác minh chưa xác định được chủ sở hữu. Do đó, giao cho Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý theo thủ tục chung.

[6] Về án phí: bị cáo Phạm Đức T phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Tuyên bố bị cáoPhạm Đức T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Đức T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2019.

2/. Áp dụng các Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 377 là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia Model TA-1017 màu đen.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Mobel M228.

- Giao Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền01 xe máy hiệu Loncin (Wave Trung Quốc) màu xanh có biển số 60B3-161.01 (số khung: VITPCG002YVN*0067901*; Số máy: VLVN252FMH*0065901*)xử lý theo quy định chung.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 62/LNK-CSĐT-MT ngày 17/01/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn).

3/. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Đức T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND H.Hóc Môn;
- VKSND Tp.HCM;
- CQĐT Công an H.HM;
- Chi cục THADS H.Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ Công an H.HM;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Kim Phụng